

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong
lĩnh vực Địa chất và khoáng sản, Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long công bố chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long công bố chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt **48 (Bốn mươi tám)** quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản, Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Vĩnh Long (*Phụ lục chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin

giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh trong thời hạn chậm nhất là **10 ngày làm việc**, kể từ ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- Trung tâm: PVHCC, TH-CB;
- P.KTNV;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

CHỦ TỊCH

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG
LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN, TÀI NGUYÊN NƯỚC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP
VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH VĨNH LONG

(Kèm theo Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
I. LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN			
1	1.000778.000 .00.00.H61	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản	Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long
2	1.004481.000 .00.00.H61	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản	
3	2.001814.000 .00.00.H61	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	
4	1.005408.000 .00.00.H61	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản	
5	2.001787.000 .00.00.H61	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	
6	1.004083.000 .00.00.H61	Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	
7	1.004446.000 .00.00.H61	Cấp, điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản; cấp giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình	
8	1.004434.000 .00.00.H61	Đấu giá quyền khai thác ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	
9	1.004433.000 .00.00.H61	Đấu giá quyền khai thác ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt	
10	2.001783.000 .00.00.H61	Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản	
11	1.004345.000 .00.00.H61	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính	
12	1.004135.000 .00.00.H61	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản		
13	1.004367.000 .00.00.H61	Đóng cửa mỏ khoáng sản		
14	2.001781.000 .00.00.H61	Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản		
15	1.004343.000 .00.00.H61	Gia hạn giấy phép khai thác tận thu		
16	2.001777.000 .00.00.H61	Trả lại giấy phép khai thác tận thu		
17	1.004132.000 .00.00.H61	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch		
18	1.013321.H61	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV		
19	1.013322.H61	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV		
20	1.013323.H61	Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV		
21	1.013324.H61	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV		
22	1.013326.H61	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản		
23	1.013325.H61	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV		
II. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC				
A. CẤP TỈNH				
1	1.012500.H61	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh)	Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4	

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
2	1.012501.H61	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long
3	1.012502.H61	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch	
4	1.012503.H61	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất	
5	1.012504.H61	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất	
6	1.012505.H61	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền	
7	1.004232.000.0 0.00.H61	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m ³ /ngày đêm	
8	1.004228.000.0 0.00.H61	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m ³ /ngày đêm	
9	1.004223.000.0 0.00.H61	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m ³ /ngày đêm	
10	1.004211.000.0 0.00.H61	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3000m ³ /ngày đêm	
11	1.004122.000.0 0.00.H61	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	
12	2.001738.000.0 0.00.H61	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	
13	1.004253.000.0 0.00.H61	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (cấp tỉnh)	
14	1.009669.000.0 0.00.H61	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành (cấp tỉnh)	
15	2.001770.000.0 0.00.H61	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành (cấp tỉnh)	
16	1.004283.000.0 0.00.H61	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh)	

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính
17	1.011516.000.0 0.00.H61	Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển (cấp tỉnh)	
18	1.004179.000.0 0.00.H61	Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024)	
19	1.004167.000.0 0.00.H61	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển	
20	1.011518.000.0 0.00.H61	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh)	
21	1.000824.000.0 0.00.H61	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh)	
22	2.001850.000.0 0.00.H61	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện	
23	1.001740.000.0 0.00.H61	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	
B. CẤP HUYỆN			
1	1.001662.000.0 0.00.H61	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất	Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long
2	1.001645.000.0 0.00.H61	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp huyện)	

PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN

1. Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản (Mã TTHC: 1.000778.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	30
3.	- Lãnh đạo Chi cục trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường lấy ý kiến chuyên gia, các cơ quan liên quan - Chuyên gia, các cơ quan liên quan có văn bản trả lời		11
4.	- Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận tổng hợp ý kiến của chuyên gia, các cơ quan liên quan gửi tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ - Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý hồ sơ sau khi đã hoàn chỉnh, trình Lãnh đạo Chi cục		27
5.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		1,5
6.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10,5
8.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
9.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân		02

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
	tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		
10.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			87 ngày

2. Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản (Mã TTHC: 1.004481.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	27
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		01
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10
6.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Tổng thời gian giải quyết			45 ngày

3. Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản (Mã TTHC: 2.001814.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	27
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		01
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10
6.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			45 ngày

4. Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản (Mã TTHC: 1.005408.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	27
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		01
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10
6.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			45 ngày

5. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản (Mã TTHC: 2.001787.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	87
3.	- Lãnh đạo Chi cục trình Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường lấy ý kiến chuyên gia, các cơ quan liên quan - Chuyên gia, các cơ quan liên quan có văn bản trả lời		18
4.	- Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận tổng hợp ý kiến của chuyên gia, các cơ quan liên quan gửi tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ - Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý hồ sơ sau khi đã hoàn chỉnh, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục		60
5.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		1,5
6.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10,5
8.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
9.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
10.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			184 ngày

6. Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản (Mã TTHC: 1.004083.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	03
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		0,5
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		1,5
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	02
6.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		01
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày

7. Cấp, điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản; cấp giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình (Mã TTHC: 1.004446.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
* Cấp giấy phép khai thác khoáng sản			
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	68
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		1,5
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10,5
6.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			87 ngày
* Điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản			
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	21
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		1,5
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10,5
6.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			40 ngày
* Cấp giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình			
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	38
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		1,5
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10,5
6.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			57 ngày

8. Đấu giá quyền khai thác ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản (Mã TTHC: 1.004434.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	03
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		02
4.	- Lãnh đạo Sở trình Hội đồng đấu giá/Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp để đấu giá - Hội đồng đấu giá/Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp để đấu giá - Thông báo và đăng tải công khai kết quả trúng đấu		18,5
5.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		01

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
6.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	4,5
8.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		0,5
9.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		1,5
10.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			34 ngày

9. Đấu giá quyền khai thác ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (Mã TTHC: 1.004433.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	03
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		02
4.	- Lãnh đạo Sở trình Hội đồng đấu giá/Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp để đấu giá - Hội đồng đấu giá/Tổ chức đấu giá chuyên nghiệp để đấu giá		18,5

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
	- Thông báo và đăng tải công khai kết quả trúng đấu		
5.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		01
6.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ		4,5
8.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	UBND tỉnh	0,5
9.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		1,5
10.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			34 ngày

10. Gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản (Mã TTHC: 2.001783.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	27
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		01
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10
6.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			45 ngày

11. Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản (Mã TTHC: 1.004345.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	27
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		01
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10
6.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			45 ngày

12. Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản, trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (Mã TTHC: 1.004135.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	27
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		01
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10
6.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			45 ngày

13. Đóng cửa mỏ khoáng sản (Mã TTHC: 1.004367.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục và trình Lãnh đạo Sở	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	21
3.	- Lãnh đạo Sở lấy ý kiến chuyên gia, các cơ quan liên quan - Chuyên gia, các cơ quan liên quan có văn bản trả lời		10
4.	- Chuyên viên Phòng tiếp nhận tổng hợp ý kiến của chuyên gia, các cơ quan liên quan gửi tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ - Chuyên viên Phòng xử lý hồ sơ sau khi đã hoàn chỉnh, trình lãnh đạo Phòng đề trình Lãnh đạo Chi cục		28
5.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		1,5
6.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10,5
8.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
9.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
10.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			78 ngày

14. Cấp giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (Mã TTHC: 2.001781.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	15
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		01
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	10
6.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			33 ngày

15. Gia hạn giấy phép khai thác tận thu (Mã TTHC: 1.004343.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	08
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		01
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		01
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	05
6.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		01
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			18 ngày

16. Trả lại giấy phép khai thác tận thu (Mã TTHC: 2.001777.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	11
3.	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		01
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		01
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	05
6.	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		01
7.	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
Tổng thời gian giải quyết			21 ngày

17. Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch (Mã TTHC: 1.004132.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	36 ngày
3	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		02 ngày
4	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02 ngày
5	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	09 ngày
6	Lãnh đạo Phòng kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		01 ngày
7	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01 ngày
8	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			52 ngày

18. Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (Mã TTHC: 1.013321.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và Khoáng sản			
1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở	Trung tâm Phục vụ hành chính	01

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
	Nông nghiệp và Môi trường	công	
2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	10
3	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh.		02
4	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	12
5	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết:		28 ngày
Đối với tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và Khoáng sản			
1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	03
3	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử		01

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
	lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh.		
4	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	07
5	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết:		15 ngày

19. Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (Mã TTHC: 1.013322.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và Khoáng sản			
1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản -	09
3	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	02

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
4	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	08
5	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết:		23 ngày
Đối với tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và Khoáng sản			
1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét để trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản -	02
3	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
4	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	07
5	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		01
6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ		01

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
	hành chính công		
7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết:		13 ngày

20. Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (Mã TTHC: 1.013323.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và Khoáng sản			
1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	09
3	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh.		02
4	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý		08
5	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	UBND tỉnh	01
7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm	

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
	cho tổ chức, cá nhân	Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết:		23 ngày
Đối với tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và Khoáng sản			
1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản -	03
3	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
4	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	05
5	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết:		13 ngày

21. Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (Mã TTHC: 1.013324.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản -	10
3	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng UBND tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
4	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	12
5	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
6	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết:		28 ngày

22. Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản (Mã TTHC: 1.013326.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	06
3	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
4	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết:		09 ngày

23. Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV (Mã TTHC: 1.013325.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1	Công chức tiếp nhận và trả kết quả tiếp nhận hồ sơ, quét (scan), chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Phòng xem xét đề trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	14
3	Lãnh đạo Chi cục tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
4	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết:		17 ngày

II. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

A. CẤP TỈNH

1. Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.012500.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản -	09
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục đề trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	09
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		23

**2. Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ
(Mã TTHC: 1.012501.H61)**

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	5,5
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
4.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		08

**3. Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch
(Mã TTHC: 1.012502.H61)**

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	4,5
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý hồ sơ	UBND tỉnh	05

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		14

4. Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất (Mã TTHC: 1.012503.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	26
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký văn bản ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		03
4.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		30

5. Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất (Mã TTHC: 1.012504.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	26
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký văn bản ý kiến đối với kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất và việc đáp ứng yêu cầu để vận hành chính thức, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		03
4.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		30

6. Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền (Mã TTHC: 1.012505.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	11
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		02

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	10
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		26

7. Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m³/ngày đêm (Mã TTHC: 1.004232.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên	20
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	20
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban		01

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
	hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		45

8. Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m³/ngày đêm (Mã TTHC: 1.004228.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản -	17
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	16
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành	

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
		chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		38

9. Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m³/ngày đêm (Mã TTHC: 1.004223.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên	20
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	20
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		45

10. Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m³/ngày đêm (Mã TTHC: 1.004211.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
----------------	--------------------	-----------------------	------------------

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên	17
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	16
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết			38

11. Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (Mã TTHC: 1.004122.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên	20

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	03
4.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		24

12. Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (Mã TTHC: 2.001738.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	13
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký Gia hạn/điều chỉnh Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		03
4.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		17

13. Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.004253.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày làm việc)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	5,5
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký Cấp lại Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		02
4.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		08

14. Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.009669.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	11
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	UBND tỉnh	02
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý		10

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		26

15. Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 2.001770.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản -	20
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	20
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài		01

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
	nguyên nước, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		45

16. Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.004283.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản -	07
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	09
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký ban hành Quyết định điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành	

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
		chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		21

17. Đăng ký khai thác sử dụng nước mặt, nước biển (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.011516.000.00.00.H61)

*** Trường hợp 1: 14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.**

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên	05
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	05
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký Giấy xác nhận đăng ký, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		14

*** Trường hợp 2: Riêng với trường hợp công trình khai thác nước là hồ chứa, đập dâng thời hạn giải quyết thủ tục hành chính trong vòng 28 ngày.**

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên	12
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	12
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký Giấy xác nhận đăng ký, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		28

18. Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024) (Mã TTHC: 1.004179.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên	20
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	02
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	20
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký Giấy phép khai thác tài nguyên nước, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		45

19. Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (Mã TTHC: 1.004167.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên	17
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn	khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	02

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
	phòng Ủy ban nhân dân tỉnh		
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	16
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký Giấy phép khai thác (Gia hạn/điều chỉnh), lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		38

20. Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.011518.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên	11
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục để trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	08
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký Quyết định chấp thuận trả lại giấy phép, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		23

21. Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.000824.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn xử lý	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản -	06
3.	Lãnh đạo Phòng tiếp nhận hồ sơ đã xử lý, kiểm tra trình Lãnh đạo Chi cục đề trình Lãnh đạo Sở ký duyệt và chuyển đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	01
4.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	07
5.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
6.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký Giấy phép (cấp lại), lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
7.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm	

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
	cho tổ chức, cá nhân	Phục vụ hành chính công	
	Tổng thời gian giải quyết		17 ngày

22. Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện (Mã TTHC: 2.001850.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận kiểm tra hồ sơ; Tham mưu văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan, tổng hợp ý kiến về Phương án cấm mốc chuyển lên Lãnh đạo Phòng kiểm tra, trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	19
3.	Lãnh đạo Chi cục kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		07
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét		02
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	18
6.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
7.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
	Tổng thời gian giải quyết		49

23. Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) (Mã TTHC: 1.001740.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01
2.	Chuyên viên Phòng Tài nguyên khoáng sản - Tài nguyên nước - Khí tượng thủy văn tiếp nhận kiểm tra hồ sơ; Tham mưu văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan, tổng hợp ý kiến về công trình dự kiến xây dựng. chuyển lên Lãnh đạo Phòng kiểm tra, trình Lãnh đạo Chi cục	Chi cục Thủy lợi và Tài nguyên khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	23
3.	Lãnh đạo Chi cục kiểm tra và trình Lãnh đạo Sở		07
4.	Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét		02
5.	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Ngoại vụ xử lý	UBND tỉnh	21
6.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - Ngoại vụ kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh		01
7.	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh ký duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh ký văn bản tổng hợp các ý kiến góp ý cho tổ chức, cá nhân đầu tư dự án, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công		01
8.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công	

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
	Tổng thời gian giải quyết		56

B. CẤP HUYỆN

1. Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất (Mã TTHC: 1.001662.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Bộ phận Một cửa cấp huyện	01
2.	Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý	UBND cấp huyện	04
3.	Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và Môi trường duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND huyện		08
4.	Lãnh đạo UBND huyện kiểm tra lại hồ sơ, ký xác nhận, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện		01
5.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Một cửa cấp huyện	
	Tổng thời gian giải quyết		14

2. Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân huyện). (Mã TTHC: 1.001645.000.00.00.H61)

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
1.	Công chức tiếp nhận hồ sơ, chuyển Phòng Nông nghiệp và Môi trường xử lý	Bộ phận Một cửa cấp huyện	01
2.	Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý	UBND huyện	21
3.	Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận hồ sơ đã xử lý và trình ký giấy mời họp và tổ chức họp		08

Bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)
4.	Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp ý kiến, văn bản góp ý gửi Lãnh đạo Phòng tiếp nhận kiểm tra và trình Lãnh đạo UBND huyện		11
5.	Lãnh đạo UBND huyện ký văn bản góp ý, lưu trữ hồ sơ điện tử và chuyển kết quả đến Bộ phận Một cửa cấp huyện		01
6.	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Một cửa cấp huyện	
	Tổng thời gian giải quyết		42